

Số: *10* /2016/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày *16* tháng *6* năm 2016

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Thông tư số 20/2015/TT-BLĐTBXH ngày 17 tháng 6 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề cho các nghề: Gia công và thiết kế sản phẩm mộc; Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm); Xây dựng cầu đường bộ; Nguội sửa chữa máy công cụ; Kỹ thuật máy nông nghiệp; Sửa chữa máy thi công xây dựng; Vận hành máy thi công nền; Vận hành máy thi công mặt đường; Cơ điện nông thôn; Xử lý nước thải công nghiệp; Chế biến thực phẩm; Chế biến và bảo quản thủy sản; Trồng cây công nghiệp; Chăn nuôi gia súc, gia cầm; Lâm sinh; Khai thác, đánh bắt hải sản; Thú y; Hướng dẫn du lịch; Điều khiển phương tiện thủy nội địa; Khai thác máy tàu thủy

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 48/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Dạy nghề,

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Điều 1 Thông tư số 20/2015/TT-BLĐTBXH ngày 17 tháng 6 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề cho các nghề: Gia công và thiết kế sản phẩm mộc; Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm); Xây dựng cầu đường bộ; Nguội sửa chữa máy công cụ; Kỹ thuật máy nông nghiệp; Sửa chữa máy thi công xây dựng; Vận hành máy thi công nền; Vận hành máy thi công mặt đường; Cơ điện nông thôn; Xử lý nước thải công nghiệp; Chế biến thực phẩm; Chế biến và bảo quản thủy sản; Trồng cây công nghiệp; Chăn nuôi gia súc, gia cầm; Lâm sinh; Khai thác, đánh bắt hải sản; Thú y; Hướng dẫn du lịch; Điều khiển phương tiện thủy nội địa; Khai thác máy tàu thủy.

Điều 1. Bổ sung thêm các Khoản: 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66 của Điều 1 như sau:

“41. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Bảo vệ thực vật” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 21;

42. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Điều khiển tàu cuốn” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 22;
43. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Kỹ thuật cơ điện mở hầm lò” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 23;
44. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Kỹ thuật khai thác mỏ hầm lò” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 24;
45. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Kỹ thuật lắp đặt điện và điều khiển trong công nghiệp” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 25;
46. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Quản trị khách sạn” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 26;
47. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Vận hành và sửa chữa trạm bơm điện” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 27;
48. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Cơ điện tử” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 28;
49. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 29;
50. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Lập trình máy tính” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 30;
51. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Quản trị cơ sở dữ liệu” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 31;
52. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Sửa chữa máy tàu thủy” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 32;
53. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Vận hành điện trong nhà máy điện” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 33;
54. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Vận hành nhà máy thủy điện” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 34;
55. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Nguội chế tạo” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 35;
56. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Công nghệ cán, kéo kim loại” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 36;
57. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Cấp, thoát nước” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 37;
58. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Vận hành máy xây dựng” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 38;
59. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Thí nghiệm và kiểm tra chất lượng cầu đường bộ” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 39;

60. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Quản lý, khai thác công trình thủy lợi” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 40;

61. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Sản xuất gốm, sứ xây dựng” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 41;

62. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Công nghệ sinh học” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 42;

63. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Nuôi trồng thủy sản nước ngọt” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 43;

64. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Kỹ thuật điêu khắc gỗ” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 44;

65. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Mộc xây dựng và trang trí nội thất” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 45;

66. Nghề trọng điểm cấp độ quốc gia “Nuôi trồng thủy sản nước mặn, nước lợ” trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 46.”

Điều 2.

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 8 năm 2016.

2. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức chính trị - xã hội và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng cục Dạy nghề, các trường trung cấp nghề, trường cao đẳng nghề dạy các nghề trên và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để nghiên cứu, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- HĐND, UBND, Sở LĐTBXH, Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Công thông tin điện tử Bộ LĐTBXH;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Lưu: VT, TCDN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Hùng Văn Tí

Phụ lục

Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Thông tư số 20/2015/TT-BLĐTBXH ngày 17 tháng 6 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề cho các nghề:

Gia công và thiết kế sản phẩm mộc; Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm); Xây dựng cầu đường bộ; Nguội sửa chữa máy công cụ; Kỹ thuật máy nông nghiệp; Sửa chữa máy thi công xây dựng; Vận hành máy thi công nền; Vận hành máy thi công mặt đường; Cơ điện nông thôn; Xử lý nước thải công nghiệp; Chế biến thực phẩm; Chế biến và bảo quản thủy sản; Trồng cây công nghiệp; Chăn nuôi gia súc, gia cầm; Lâm sinh; Khai thác, đánh bắt hải sản; Thú y; Hướng dẫn du lịch; Điều khiển phương tiện thủy nội địa; Khai thác máy tàu thủy

(Ban hành kèm theo Thông tư số 10 /2016/TT- BLĐTBXH ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

(Nội dung chi tiết của phụ lục tại trang thông tin điện tử,
Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)
<http://www.molisa.gov.vn>